

BÀI HỌC TỪ GIÁ TRỊ NGHỆ THUẬT CHẠM KHẮC ĐÌNH LÀNG (qua hình tượng người)

TRẦN ĐÌNH TUẤN



Chạm khắc trên đình Tinh Quang, Long Biên, Hà Nội - Ảnh: Trần Lâm

Trong sáng tạo nghệ thuật, giá trị của một tác phẩm nằm trong mối quan hệ giữa người sáng tạo và người thưởng thức nghệ thuật và cái đẹp của một tác phẩm nghệ thuật được thẩm định bởi những quy ước, quy tắc, tiêu chuẩn đã được sự “đồng thuận” giữa người sáng tác và người thưởng thức nghệ thuật.

Mỗi nền văn hóa, mỗi thời kỳ phát triển của xã hội, mỗi trường phái nghệ thuật đều có những quy ước, quy tắc và tiêu chuẩn riêng mang tính chất phổ biến, rộng rãi và lâu dài trong cộng đồng xã hội. Do đó, khi nói đến sự kế thừa các giá trị nghệ thuật, người ta thường nói đến những quy ước, quy chuẩn áp dụng trong sáng tạo nghệ thuật, đã đạt được sự đồng thuận có thể của một nhóm hay một cộng đồng xã hội.

Như vậy, sự kế thừa những giá trị nghệ thuật thể hiện hình tượng con người trong chạm khắc đình làng chính là sự vận dụng những quy ước, quy tắc, tiêu chuẩn trong việc thể hiện hình

tượng con người trên khắp các thành phần của kết cấu kiến trúc đình làng của nghệ nhân xưa. Hầu như bất kỳ người dân nào, đã là thành viên của cộng đồng làng, đều có thể nhận thấy những tín hiệu, ý tưởng, cảm xúc trong mỗi hình tượng con người ở hình tượng chạm khắc đó. Điều này được thể hiện qua các thủ pháp tạo hình. Nhờ chúng mà hình tượng con người trong chạm khắc mang dáng vẻ độc đáo, hóm hỉnh, phong phú về nội dung đề tài và đa dạng về hình thức thể hiện. Như vậy, những quy ước, quy tắc, tiêu chuẩn nói trên là kết quả của sự phát huy cao độ những tính biểu trưng của nghệ thuật truyền thống.

Do những hình tượng con người trong chạm khắc ở đình làng hầu như không tuân thủ theo bất cứ nguyên tắc hợp lý nào trong thực tế, nên người xem tưởng như chúng được lấy từ cảm hứng bất chợt của nghệ nhân. Song thật ra, những hình tượng này đã xuất hiện ngay từ những hình chạm đầu tiên trên bề mặt của các

trống đồng cổ thời Đông Sơn. Người xưa đã mượn hình ảnh của những sinh vật sống dưới nước và vùng đầm lầy, như: cá, ốc, sò... đưa vào trang trí trên những con thuyền để diễn tả cảnh sông nước; hoặc hình ảnh những con chim sải rộng đôi cánh trên ngôi nhà sàn để diễn tả cảnh bầu trời. Các hình tượng chim, thuyền, cá, tôm... và cả hình người đều mang tính biểu trưng nhiều hơn là mô tả thực tế. Có thể thấy rằng, cách diễn tả vừa cụ thể, vừa mang tính liên tưởng này là những quy ước, quy tắc nghệ thuật đầu tiên của nghệ thuật truyền thống. Qua diễn trình phát triển của lịch sử, đồng thời với những thay đổi về quan niệm nghệ thuật, lối thể hiện này ngày càng phong phú và đa dạng, đã ăn sâu vào tư duy thẩm mỹ của người Việt. Và sự ra đời của những thủ pháp tạo hình, kỹ thuật thể hiện cũng không nằm ngoài tư duy thẩm mỹ truyền thống. Nếu quy chiếu trên những quy ước nghệ thuật của trường phái cổ điển châu Âu thì những thủ pháp tạo hình mà nghệ nhân dân gian sử dụng để diễn tả hình tượng con người trên chạm khắc đình làng sẽ bị coi là hoàn toàn vô lý. Tuy nhiên, theo quan niệm truyền thống của các cộng đồng làng quê Việt, chúng lại dễ hiểu, gần gũi và thân thuộc với mọi người.

Sự sáng tạo của nghệ nhân trong chạm khắc đình làng và mọi hình tượng con người đều rất cụ thể, giàu nhịp điệu, nhờ những thủ pháp mang tính biểu trưng tạo nên tỉ lệ hài hòa, sống động cho hình tượng. Hơn nữa, từ lối diễn tả vừa cụ thể vừa có tính biểu trưng ấy, mỗi hình tượng bao giờ cũng được thể hiện đầy đủ ý nghĩa như một chỉnh thể độc lập. Song, hình tượng ấy không bao giờ tách rời mà luôn kết hợp với tất cả các hình tượng khác nhằm thể hiện nội dung khát quát nhất, vừa làm rõ nội dung cho chính hình tượng đó, vừa hỗ trợ, bổ sung cho các hình tượng trong tổng thể. Chẳng hạn như: có mảng trang trí ở đình Hương Canh được xếp thành nhiều tầng, lớp để diễn tả ngày hội Cầu mùa với nhiều biểu tượng cầu nước, cầu mưa (thường được tổ chức vào đầu vụ sản xuất). Rồng và Mây (biểu tượng cầu nước, cầu vận tốt, cầu mùa màng bội thu) là những motif chủ đạo trong trang trí không gian kiến trúc của ngôi đình. Rồng có nhiều dạng: long mã, rồng cuộn, trúc hóa rồng, rồng uốn khúc, rồng châu, long mã..., điểm xuyết vài bông cúc (biểu tượng cho khô, nắng)... Việc kết hợp hình tượng con

người trong nhiều hoạt động đã tạo sự sinh động và nhịp hài hòa cho không gian ngôi đình. Nói khác đi, sự kết hợp hình tượng con người với rồng, mây, hoa lá... đã làm nổi bật chủ đề "hội Cầu mùa", đồng thời, tạo ra sự hài hòa và hiệu quả thẩm mỹ về không gian - hình thể - hình khối. Hình tượng con người cũng vì thế mà sống động hơn.

Có thể nói, nghệ thuật truyền thống là nền móng, góp phần vào việc xây dựng và phát triển nền mỹ thuật nói chung và điêu khắc hiện đại nói riêng. Nền móng đó chính là sự ảnh hưởng về phong cách thể hiện và tư duy tạo hình rất đặc trưng, biểu hiện qua sự đơn giản của hình khối và ý tưởng, góp phần tạo nên tính khái quát cao và hiện đại. Quá trình phát triển không ngừng của nền mỹ thuật cho thấy nhiều sáng tạo mới, song ở đó sự ngẫu nhiên hay hữu ý có nhiều điểm tương đồng với điêu khắc dân gian, trong đó nghệ thuật chạm khắc đình làng là đã mang một giá trị tiêu biểu.

Nền mỹ thuật Việt Nam đã chứng minh con đường sáng tác lấy cảm hứng từ tư duy sáng tạo của nghệ thuật dân gian truyền thống. Như họa sĩ Nguyễn Tư Nghiêm, ông đã định hình được phong cách sáng tác của mình: tiếp thu những giá trị độc đáo từ nghệ thuật chạm khắc đình làng, kết hợp với những xu hướng, trào lưu sáng tác của nền hội họa thế giới để tạo nên một cái nhìn rất riêng trong tác phẩm của mình. "Điệu múa cổ" là một ví dụ điển hình về việc học tập, khai thác về đẹp của nền mỹ thuật truyền thống. Hay những tác phẩm như "Phố" của họa sĩ Bùi Xuân Phái. Người xem dường như không thấy những xô bồ, phức tạp của đời sống thường nhật mà chỉ thấy cái nhìn cuộc sống đơn giản, mộc mạc nhưng cũng chứa đựng những tâm tư, sâu lắng của chính tác giả. Những ý tưởng đó không chỉ khai thác từ những điều nhìn thấy mà còn là những cảm nhận hết sức tinh tế của ông về cuộc sống thông qua ngôn ngữ tạo hình. Bùi Xuân Phái có lối vẽ nhanh, khỏe khoắn, những lớp sơn dày, gồ ghề trên những mảng màu lớn, bút pháp thoải mái, dường như không bị ràng buộc bởi bất cứ một điều kiện nào. Hình tượng những ngôi nhà, mái ngói dù bị xô nghiêng trong bố cục nhưng lại ẩn chứa sức sống mạnh mẽ. "Phố hàng Mắm" là một trong những tác phẩm thể hiện rất rõ điều đó. Những tác phẩm đã như mang đậm sự kể

thừa về ý tưởng và sự kết hợp giữa các thủ pháp: nhiều điểm nhìn, đồng hiện, cường điệu, không gian ước lệ và những hình mảng được chất lọc đơn giản của nghệ thuật chạm khắc dân gian truyền thống với cách xử lý màu sắc tinh tế, hài hòa, bút pháp mạnh mẽ, nhuần nhuyễn của nền mỹ thuật hiện đại. Và nếu như các họa sĩ đầu đàn đó nắm được cả giá trị biểu tượng của người xưa một cách sâu sắc hơn thì chắc là tác phẩm của các ông sẽ đi xa hơn nữa.

Trong điêu khắc ngày nay, chúng ta cũng nhận thấy sự kế thừa sáng tạo của chạm khắc truyền thống, mà ở đó không chỉ là những bức tượng được đục đẽo một cách thô kệch, mà dường như còn ẩn chứa sự tinh tế của các ngôn ngữ tạo hình. Trong đó, bố cục, hình dáng, khoảng trống, sự tương phản về hình khối, kỹ thuật thể hiện, đường nét hòa quyện vào nhau, tạo nên sự biểu cảm rất sinh động. Gọi cho người xem liên tưởng đến những hình ảnh có thật trong đời sống cộng đồng, mặt nào đó chúng như đều chứa đựng những điều phi lý vừa thực lại vừa hư (cả trong ý tưởng và hình thể). Sự kết hợp sáng tạo này đã tạo nên sự hấp dẫn, mới lạ trong ý tưởng cũng như hình thức thể hiện tác phẩm.

Tuy nhiên, trong thời đại bùng nổ thông tin như ngày nay. Các nghệ sĩ đã bộc lộ nhiều xu hướng và cách thức khác nhau. Có người theo xu hướng "nệ cổ", chỉ cảm nhận bằng ngoại hình mà không nghiên cứu hoặc quan tâm tới diễn trình phát triển và những lời thì thầm sâu xa mang tính biểu tượng của nó, nên dễ đi đến bế tắc và thiếu sáng tạo. Số khác lại tiếp thu từng bộ phận, thành tố (các mô-tif hay các họa tiết trang trí), kết hợp với các cấu trúc của nghệ thuật tạo hình hiện đại, để ít nhất về hình thức đã tạo nên một tác phẩm có sự hòa quyện của yếu tố truyền thống và hiện đại. Một xu hướng khác là nắm bắt được cái thần của nền nghệ thuật dân gian truyền thống, mà ở đây cụ thể là hình tượng con người trong chạm khắc đình làng, trong việc thể hiện tác phẩm. Nghệ sĩ theo xu hướng này đòi hỏi phải nghiên cứu, chiêm nghiệm, tổng hợp, vượt lên trên sự kết hợp đơn lẻ để sáng tạo ra một tác phẩm nghệ thuật có giá trị.

Tuy nhiên, trong quá trình sáng tác của các nghệ sĩ ngày nay và đặc biệt trong quá trình đào tạo nghệ thuật, việc kế thừa và phát huy giá trị

tinh hoa truyền thống là rất quan trọng, góp phần tạo nên bản sắc riêng của nền văn hóa Việt Nam. Nhưng nếu không định hướng và có sự tìm hiểu, giáo dục một cách có hệ thống thì sự kế thừa đó sẽ rơi vào tình trạng "nệ cổ" và sao chép vì giữa hình tượng con người được thể hiện trên chạm khắc đình làng và trong nghệ thuật hiện đại hiện nay có khá nhiều khác biệt về cả hình thái biểu thị, nội dung, chủ đề... Mỗi thời đại có một cách nhìn nhận về con người và cuộc sống khác nhau, do đó cách thể hiện cũng khác nhau. Giá trị truyền thống này chỉ được đánh giá ở một thời điểm lịch sử nhất định. Vì vậy, việc kế thừa phải là sự chất lọc những tinh hoa văn hóa truyền thống, kết hợp với sự tiếp thu những xu thế nghệ thuật mới, nói cách khác, đó là sự kết hợp giữa yếu tố nội sinh và yếu tố ngoại sinh.

Việc vận dụng thực tế những tài liệu về các mảng chạm khắc đình làng vào giảng dạy và học tập môn mỹ thuật trong các trường văn hóa nghệ thuật là hết sức cần thiết. Bởi lẽ, thông qua đó, các thế hệ trẻ được nhận thức một cách sâu sắc, khá toàn diện về một giai đoạn phát triển xã hội trên nhiều mặt, đặc biệt là lĩnh vực văn hóa nghệ thuật. Chúng chính là minh chứng cho sự phát triển nở rộ của nghệ thuật chạm khắc đình làng Việt, một nền nghệ thuật chứa đựng trong đó nhiều tinh hoa, bản sắc. Do đó, việc nghiên cứu, gìn giữ và bảo tồn những giá trị văn hóa này chính là một cách thể hiện sự trân trọng quá khứ, trân trọng những điều ông cha ta đã làm trong lịch sử. Đó cũng chính là cách để định hướng cho thế hệ trẻ hôm nay hiểu những giá trị văn hóa, để từ đó hun đúc, nuôi dưỡng lòng yêu quê hương, đất nước, niềm tự hào dân tộc, điều này đặc biệt trở nên quan trọng trong thời kỳ hội nhập quốc tế ngày nay.

Ngôi đình làng cổ kính với những mảng chạm khắc trang trí đã trở thành một nguồn tư liệu hết sức phong phú, sinh động để chúng ta hiểu hơn về cuộc sống, tâm tư, suy nghĩ, ước mơ, khát vọng của cha ông xưa. Chúng chính là sợi dây gắn kết thế hệ hôm nay với mạch nguồn dân tộc, với những cốt lõi tinh hoa từ ngàn đời. Do vậy, việc bảo tồn những ngôi đình cổ nói chung, những mảng chạm khắc của đình làng nói riêng cần được đặc biệt quan tâm. Đó chính là sự trân trọng lịch sử, sự quý trọng những sáng tạo văn hóa của người xưa.